

Số: 3246 /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2021-2030 của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

**BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

*Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo, thực hiện phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho học sinh, trẻ em;*

*Căn cứ Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em giai đoạn 2021-2030 của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi là Chương trình) với những nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU**

1. Mục tiêu tổng quát:

Kiểm soát, giảm thiểu tình hình tai nạn đuối nước trẻ em nhằm bảo đảm tính mạng và sức khỏe của trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

2. Các mục tiêu cụ thể:

- 100% các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai Chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước cho trẻ em.

- Phấn đấu 60% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước năm 2025 và 70% vào năm 2030; 50% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn năm 2025 và 60% vào năm 2030.

- Đảm bảo 100% các cơ sở tổ chức hoạt động bơi, lặn, vui chơi giải trí dưới nước có huấn luyện viên, hướng dẫn viên dạy bơi, nhân viên cứu hộ đuối nước được tập huấn kiến thức nghiệp vụ chuyên môn do cơ quan có thẩm quyền chứng nhận và đảm bảo các điều kiện về trang thiết bị chuyên môn, vệ sinh, an toàn theo quy định của pháp luật.

- 90% số hộ gia đình được tiếp cận thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- Giảm 10% số trẻ em bị tử vong do đuối nước năm 2025 và 20% vào năm 2030 so với năm 2020.

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. **Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em cho trẻ em, gia đình, trường học, cộng đồng và xã hội.**

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể, gia đình, nhà trường và toàn xã hội về vai trò, tác dụng của tập luyện môn bơi để giúp trẻ em biết bơi, rèn luyện kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn nước đuối nước, nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, nghị lực và ý chí cho trẻ em.

- Tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn bơi kết hợp tổ chức Khai mạc các hoạt động hè cho trẻ em vào dịp tháng 5 và ngày mùng 1 tháng 6 hằng năm nhằm tuyên truyền, vận động cộng đồng và trẻ em tích cực tập luyện các môn thể thao, đặc biệt là tập môn bơi và rèn luyện kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng cứu đuối an toàn.

- Phối hợp các cơ quan báo chí, truyền thông viết bài, đưa tin và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về các hoạt động dạy bơi, học bơi của cộng đồng và trẻ em; biểu dương, giới thiệu những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến về tập luyện, thi đấu các môn bơi và đóng góp phát triển phong trào tập luyện môn bơi ở các đơn vị, địa phương.

### 2. **Xây dựng và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên về phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước trẻ em.**

- Xây dựng bộ tài liệu, video clip, tranh ảnh, tờ rơi hướng dẫn về các kỹ thuật bơi cơ bản, kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng cứu đuối an toàn; tài liệu hướng dẫn tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi và kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em; đồng thời đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy kiến thức và kỹ năng bơi an toàn phòng, chống đuối nước cho trẻ em phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ngành, đoàn thể liên quan và các tổ chức, cá nhân hoạt động bơi, lặn, vui chơi giải trí dưới nước về phương pháp dạy bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tổ chức giải thi bơi, lặn cứu đuối, hội thi kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn nhằm nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên dạy bơi và nhân viên cứu hộ đuối nước.

### **3. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác phối hợp với các ngành, đoàn thể trong công tác quản lý, chỉ đạo, tổ chức các hoạt động dạy bơi và phòng, chống tai nạn đuối nước trẻ em.**

- Phối hợp ngành Lao động, Thương binh và Xã hội đánh giá thực trạng trẻ em tử vong do đuối nước và công tác phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước trẻ em trong phạm vi cả nước.

- Phát động phong trào trẻ em học bơi và hướng dẫn các đơn vị, cơ sở tổ chức dạy bơi, dạy kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em đảm bảo an toàn, hiệu quả; kiểm tra, đánh giá kết quả trẻ em học bơi theo quy định chung của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi, kỹ năng phòng, chống đuối nước.

- Phối hợp ngành Giáo dục và Đào tạo, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xây dựng và nhân rộng các mô hình tiên tiến về dạy bơi, dạy kiến thức kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em và cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn tại các đơn vị, xã, phường, trường học, khu dân cư.

- Phối hợp với Hiệp hội Thể thao dưới nước, các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị liên quan tổ chức các giải, hội thi bơi, cứu đuối an toàn; hội thi tuyên truyền tìm hiểu kiến thức, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho học sinh, trẻ em và cộng đồng nhằm khuyến khích, động viên phong trào tập luyện bơi, phòng, chống đuối nước.

### **4. Kiện toàn và phát triển mạng lưới dịch vụ đảm bảo an toàn cho trẻ em trong môi trường nước.**

- Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch các địa phương phối hợp các ngành, đoàn thể tham mưu với Ủy ban nhân dân các cấp dành quỹ đất và đầu tư xây dựng bể bơi tại các khu vực gần trường học, khu vực đông dân cư.

- Vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng bể bơi, hồ bơi tại các xã, phường, thị trấn, trường học để tạo điều kiện cho trẻ em, học sinh được học bơi và tập luyện bơi, đảm bảo thực hiện các quy định về chuyên môn, vệ sinh, an toàn tại các điểm dạy và học bơi, lặn cho trẻ em.

- Chỉ đạo các bể bơi công lập thuộc quản lý của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch có chế độ miễn, giảm tiền thuê bể bơi, tiền học phí cho trẻ em, học sinh phổ thông và dành ít nhất 30% thời gian hoạt động cho các trường học thực hiện chương trình dạy bơi cho học sinh.

### **5. Kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả triển khai Chương trình.**

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các cá nhân, doanh nghiệp tổ chức dịch vụ dạy bơi, vui chơi giải trí dưới nước thực hiện các quy định về đảm bảo có đủ nhân viên chuyên môn, cơ sở vật chất, trang thiết bị thể thao và đảm bảo vệ sinh an toàn theo quy định.

- Khuyến khích việc đưa kết quả phong trào dạy bơi, học bơi, học kiến thức kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em là một trong những tiêu chí thi đua hàng năm của cơ quan, đơn vị, trường học.

- Hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai Chương trình và thống kê số liệu về: các cơ sở dạy bơi, bể bơi, hồ bơi các điểm vui chơi, giải trí dưới nước; số lượng, chất lượng đội ngũ nhân viên chuyên môn; số trẻ em học bơi, học kiến thức kỹ năng phòng chống đuối nước, số trẻ em biết bơi; số giải, hội thi bơi dành cho trẻ em và cộng đồng; việc thực hiện các quy định về chuyên môn, vệ sinh, an toàn tại các điểm dạy và học bơi, lặn cho trẻ em.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, đề xuất nhiệm vụ, giải pháp triển khai Chương trình phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Hội nghị sơ kết tổ chức vào cuối năm 2025 và tổng kết vào cuối năm 2030.

### **III. KINH PHÍ**

1. Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình này, các đơn vị, địa phương chủ động lập dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Các nguồn kinh phí tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn thu hợp pháp khác.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

##### **1. Các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

1.1. Tổng cục Thể dục thể thao là đơn vị thường trực, có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp Hiệp hội thể thao dưới nước Việt Nam xây dựng, phổ biến tài liệu, video clip hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về Chương trình bơi an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em; tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên nòng cốt của các tỉnh, thành, ngành.

- Tham mưu Lãnh đạo Bộ ban hành khung Chương trình tập huấn chuyên môn cho nhân viên cứu hộ đuối nước trẻ em; hướng dẫn các tiêu chí đánh giá trẻ em biết bơi, kỹ năng phòng, chống đuối nước; hướng dẫn quản lý các loại hình bể bơi đơn giản phù hợp với thực tiễn khi triển khai Chương trình ở các địa phương.

- Phối hợp với các Cục, Vụ, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí để triển khai nhiệm vụ được giao đến năm 2030 trình Bộ trưởng phê duyệt và thực hiện.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương đẩy mạnh triển khai Chương trình, tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả thực hiện; Tham mưu Lãnh đạo Bộ tổ chức Hội nghị sơ kết vào cuối năm 2025 và tổng kết đánh giá Chương trình vào cuối năm 2030; Phối hợp với Vụ Thi đua, Khen thưởng đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thực hiện tốt Chương trình.

1.2. Vụ Gia đình chủ trì, phối hợp với Ban Gia đình và xã hội, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam hướng dẫn Hội Liên hiệp phụ nữ các tỉnh/thành đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc trẻ em tập luyện môn bơi để

phòng, chống đuối nước, nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc thể lực và rèn luyện kỹ năng tự vệ; vận động các gia đình tạo điều kiện thuận lợi cho con em mình được tham gia tập luyện, thi đấu môn bơi tại trường học và các cơ sở dạy bơi ngoài trường học.

1.3. Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; hướng dẫn Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Văn hoá, Thông tin, Thể thao và Du lịch, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thanh tra, kiểm tra các cơ sở tổ chức hoạt động bơi, lặn, vui chơi giải trí dưới nước thực hiện các quy định của pháp luật và xử lý kịp thời những vi phạm.

1.4. Các cơ quan báo chí thuộc Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch phối hợp các cơ quan, đơn vị truyền thông trung ương và địa phương đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về kiến thức, kỹ năng về bơi an toàn phòng, chống đuối nước; tình hình triển khai Chương trình tại các địa phương; biểu dương, giới thiệu những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến và những đóng góp phát triển phong trào dạy bơi, học bơi, phòng chống đuối nước ở các đơn vị, địa phương.

## **2. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Văn hoá, Thông tin, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.**

- Tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện Chương trình tại địa phương; phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ công chức, viên chức, huấn luyện viên, cộng tác viên, hướng dẫn viên, nhân viên cứu hộ của các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn, trường học về kỹ thuật bơi an toàn, kỹ năng an toàn trong môi trường nước, phương pháp cứu đuối an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em.

- Tổ chức dạy bơi, hướng dẫn kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em; kiểm tra, đánh giá kiến thức và kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em và cộng đồng theo hướng dẫn của Tổng cục Thể dục thể thao.

- Phối hợp với Sở Du lịch quản lý, hướng dẫn các cơ sở tổ chức hoạt động bơi, lặn, hoạt động vui chơi giải trí dưới nước tại các khách sạn, khu du lịch đảm bảo các điều kiện về vệ sinh và an toàn theo quy định của pháp luật.

- Đưa các nội dung triển khai Chương trình thành tiêu chí thi đua của các quận, huyện, đơn vị. Hàng năm, tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có tích xuất sắc trong triển khai Chương trình.

- Kết quả triển khai Chương trình của các đơn vị, địa phương đề nghị gửi về Tổng cục Thể dục thể thao, số 36 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội, trước ngày 31 tháng 10 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao, Vụ trưởng Kế hoạch tài chính, Vụ trưởng Vụ Gia đình, Vụ trưởng Vụ Thi đua,

Khen thưởng, Chánh Thanh tra Bộ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Văn hoá, Thông tin, Thể thao và Du lịch, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TW (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Ủy ban VHGDNTNNĐ của Quốc hội (để báo cáo);
- Các Bộ: LĐTBXH; GDĐT; Y tế; GTVT; NNPTNT, Công an; Quốc phòng;
- Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;
- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị trực thuộc Bộ VHTTDL;
- Hiệp hội thể thao dưới nước Việt Nam;
- Sở VHTTDL, Sở VH TT, Sở VHTTTTDL các tỉnh/thành;
- Lưu: VT, TCTD TT, Q.(100).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Hoàng Đạo Cường**